

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2018/HS-ST
Ngày 16/3/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình.
Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Sâm.
2. Ông Vũ Văn Hải.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quế.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa:
Ông Lê Mạnh Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/3/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2018/TLST-HS ngày 08/02/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2018/HSST- QĐ ngày 05 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Đào Đình N, sinh năm 1992(tên gọi khác: Không); Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Đình Th, sinh năm 1965 và bà Đỗ Thị D, sinh năm 1965; Vợ; con: Chưa có; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10/8/2012, TAND huyện T, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt 36 tháng tù về tội “ Tàng trữ, lưu hành tiền giả” (Ra trại ngày 29/01/2015, chấp hành xong phần án phí HSST 200.000đồng ngày 16/10/2012).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/12/2017, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Đào Văn Ng, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng gần 16 giờ, ngày 02/10/2017, tại thôn C, xã P,

huyện T, tỉnh Bắc Ninh, N đã lén lút trộm cắp 01 chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 99L3 – 0726, đã qua sử dụng của anh Ng người cùng thôn, để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Tại biên bản họp định giá và kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 04/10/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, kết luận: 01 chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 99L3 – 0726, số khung: FD7A001345, số máy: FMH7A101345, đã qua sử dụng, giá trị còn lại: 2.200.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số 17/CTr-VKS ngày 08/02/2018 của VKSND huyện T đã truy tố bị cáo Đào Đình N theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009(nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo N khai nhận: Khoảng gần 16 giờ ngày 02/10/2017, N đi bộ từ nhà mình ra đường ngõ của thôn C, xã P phát hiện 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda New Wave màu xanh đang dựng ở đường, cách nhà N khoảng 10m. Quan sát xung quanh không có người, thấy điều kiện thuận lợi N nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy này bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. N tiến lại gần thấy xe không khóa cổ, không khóa càng. N vặn cổ xe nghiêng sang trái rồi dùng hai tay tháo dây điện phía dưới cổ xe, đạp nổ máy và điều khiển xe ra thị xã T, để tìm nơi tiêu thụ. Sau đó, N tìm đến cửa hàng sửa chữa mua bán xe máy của anh Lý Văn L, sinh năm 1983, ở khu phố Cẩm G, phường Đ. Tại đây, N đã bán chiếc xe máy cho anh L với giá 500.000 đồng. Số tiền này N đã tiêu xài cá nhân hết.

Bị hại là anh Ng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng những lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện nội dung: Ngày 02/10/2017, anh Ng có bị trộm cắp 01 chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 99L3 – 0726, đã qua sử dụng, hiện chiếc xe trên chưa thu hồi được, anh cũng chưa nhận được tiền bồi thường của bị cáo N, đến nay anh yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh số tiền tương ứng với giá trị của chiếc xe theo kết quả định giá tài sản là 2.200.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đào Đình N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo N từ: 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/12/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 548, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015. Bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 99L3 – 0726, đã qua sử dụng, tương ứng với giá trị của chiếc xe theo kết quả định giá tài sản là 2.200.000đ.

Vật chứng: Không có.

Bị cáo N sau khi nghe Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du trình bày lời luận tội không tranh luận về hành vi phạm tội, điều luật áp dụng mức hình phạt cũng như các vấn đề khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra, cũng như tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bắc Ninh thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đào Đình N phạm tội “trộm cắp tài sản”, do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 nên căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, xét thấy cần áp dụng theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng có nhân thân xấu, tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới giúp bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Ng yêu cầu bị cáo phải trả anh giá trị tương đương chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 99L3 – 0726, đã qua sử dụng, theo kết quả định giá tài sản là 2.200.000đ, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của anh

Ng là phù hợp, do vậy cần buộc bị cáo phải trả cho anh Ng số tiền là 2.200.000 đồng.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền là phù hợp.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên toà là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Liên quan đến vụ án, sau khi mua xe của N được vài ngày thì anh L đã bán chiếc xe trên cho một người không quen biết được 500.000đồng. Khi bán hai bên không viết giấy tờ mua bán. Quá trình điều tra, N khai nhận: Khi bán chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 99L3 – 0726 cho Lưu thì Lưu có hỏi N “Xe nhả à” (tức là xe trộm cắp được) thì N trả lời “Vâng”. Tuy nhiên, L khai nhận: Chỉ hỏi N là: “Xe này là xe của ai, chìa khóa xe đâu” thì N trả lời “Xe này là xe của N, chìa khóa đã bị mất”. Do tin tưởng là xe của N và không biết đây là xe trộm cắp thì L mới mua. Cơ quan điều tra đã cho N và anh L đối chất với nhau nhưng hai bên vẫn giữ nguyên lời khai của mình trước đó. Do vậy, không có đủ căn cứ để xử lý L về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Đào Đình N phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; Các Điều 135, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Các Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử phạt: Bị cáo Đào Đình N 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/12/2017.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đào Đình N phải bồi thường cho anh Đào Văn Ng số tiền 2.200.000đ.

Trong trường hợp bị cáo chậm trả tiền thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp các bên có thoả thuận khác.

2/ Án phí : Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.00đ án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND; TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Tiên Du
- Chi cục THADS huyện Tiên Du
- Công an huyện Tiên Du
- Người TGTT
- Lưu HS-VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thanh Bình